

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 54/TTr-STTTT ngày 25 tháng 9 năm 2023 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2556/SNV-TCCC ngày 09 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc ban hành Bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Bình Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.

CHỦ TỊCH

Đoàn Anh Dũng

QUY ĐỊNH**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm
Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin
và Truyền thông tỉnh Bình Thuận**

*(Kèm theo Quyết định số 2240 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, có chức năng giúp Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các nhiệm vụ về công nghệ thông tin và truyền thông, nhiệm vụ về chuyển đổi số; quản lý, vận hành, phát triển Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh (THDL); tham gia hoạt động của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh; cung cấp dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông của tỉnh; thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ; quản trị, vận hành Trang thông tin điện tử chuyển đổi số tỉnh; cung cấp các dịch vụ về công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ chuyển đổi số.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Thông tin và Truyền thông; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

a) Tham gia xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về công tác công nghệ thông tin và truyền thông, tổ chức triển khai thực hiện theo quy định và theo phân công của cơ quan có thẩm quyền.

b) Triển khai hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia, hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng của tỉnh theo quy định; tổ chức triển khai kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam; hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật triển khai, ứng dụng các nền tảng số cho các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh.

c) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông; các nhiệm vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số và các lĩnh vực thực hiện chuyển đổi số của tỉnh.

d) Đề xuất, xây dựng và phát triển các phần mềm, ứng dụng, dịch vụ nền tảng số, nền tảng đô thị thông minh phục vụ công tác quản lý nhà nước và công tác cải cách hành chính.

đ) Phát triển hạ tầng số dùng chung của tỉnh và trong từng cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm yêu cầu kết nối liên thông và an toàn thông tin; xây dựng, quản lý các cơ sở dữ liệu tập trung của tỉnh.

2. Tổ chức quản lý, vận hành, phát triển Trung tâm THDL và hạ tầng truyền thông của các cơ quan Nhà nước của tỉnh có kết nối đến Trung tâm THDL; quản lý hệ thống giám sát quản lý tập trung cấp tỉnh (SOC); chủ trì, phối hợp quản lý, vận hành các ứng dụng, nền tảng dùng chung phục vụ chuyển đổi số của tỉnh.

3. Tham gia các hoạt động của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh theo Quy chế hoạt động của Đội.

4. Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông của tỉnh.

5. Thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông; thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ theo giấy chứng nhận được cấp.

6. Quản trị, vận hành Trang thông tin điện tử chuyển đổi số tỉnh; quản lý, vận hành phần mềm “Trục kết nối liên thông, chia sẻ, trao đổi dữ liệu cấp tỉnh”.

7. Cung cấp các dịch vụ về công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ chuyển đổi số:

a) Xây dựng, triển khai phần mềm, ứng dụng, trang thông tin điện tử;

b) Tư vấn về thiết kế, giám sát, quản lý dự án, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin;

c) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn;

d) Tổ chức các hoạt động truyền thông, sự kiện, hội nghị, hội thảo, triển lãm, xúc tiến đầu tư về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông;

đ) Cung cấp, sửa chữa thiết bị; bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, hệ thống mạng;

e) Dịch vụ an toàn thông tin, dịch vụ nội dung số;

g) Xuất bản các ấn phẩm, bản tin về công nghệ thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

8. Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật để cung cấp các dịch vụ công nghệ thông tin liên quan đến: hạ tầng, nền tảng, phần mềm, ứng dụng, sản phẩm công nghệ số; hoạt động tư vấn; lưu trữ dữ liệu; đăng ký tên miền, hosting; cho thuê không gian đặt máy chủ; chia sẻ tài nguyên, nội dung số; đào tạo, bồi dưỡng cấp chứng chỉ, chứng nhận; đại lý cung cấp, phân phối thiết bị, sản phẩm; hướng dẫn, chuyển giao công nghệ và các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông.

9. Được phép thu các khoản phí, lệ phí về dịch vụ tư vấn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

10. Thực hiện công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và của Sở Thông tin và Truyền thông.

11. Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết; chế độ thông tin, báo cáo theo đúng quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm: gồm Giám đốc và các Phó giám đốc. Số lượng Phó giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định về khung số lượng cấp phó người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập.

a) Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định theo tiêu chuẩn chức danh do cơ quan có thẩm quyền quy định và theo quy định về phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó giám đốc theo quy định của pháp luật và theo quy định về phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Văn phòng;

b) Phòng Nghiệp vụ.

Các phòng có Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và các chuyên viên giúp việc; số lượng Phó trưởng phòng thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thực hiện theo quy định pháp luật và quy định về phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ căn cứ theo Quy định này.

Điều 4. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm bao gồm: (1) số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước; (2) số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

2. Căn cứ các quy định về xác định vị trí việc làm, số lượng người làm việc và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp, hàng năm Trung tâm xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc của đơn vị, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ chế tài chính

1. Trung tâm hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn liên quan.

2. Việc thu, chi tài chính của Trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của cơ quan chủ quản, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước và Cục Thuế tỉnh.

3. Trung tâm có trách nhiệm thực hiện đầy đủ Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và hướng dẫn của các cơ quan quản lý tài chính trong hoạt động tài chính của đơn vị; đồng thời, có trách nhiệm báo cáo quyết toán tài chính kịp thời, chính xác theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có liên quan.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Trung tâm căn cứ các nội dung của Quy định này để kiện toàn tổ

chức bộ máy, bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động theo hướng tinh gọn, đảm bảo chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch viên chức, người lao động của đơn vị theo quy định hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có văn bản tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.